TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST- TCDS	*V, ngày 03 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa thụ lý số: 144/2022/ TLST- TCDS ngày 20 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự**:

- *Nguyên đơn*: Ông Chu Bá D, sinh năm 1960;

Cư trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Tạ Tiến H, sinh năm 1984;

Cư trú tại: Thôn Khả Lý H, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962; người đại diện ủy quyền: Ông Chu Bá D, sinh năm 1960; Cùng cư trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1984; cư trú tại: Thôn Kh, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

2.1.*Về số tiền nợ*: Anh Tạ Tiến H và chị Đỗ Thị L nợ ông Chu Bá D và bà Nguyễn Thị Th số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

2.2.*Về phương thức thanh toán*: Anh Tạ Tiến H và chị Đỗ Thị L trả ông Chu Bá D và bà Nguyễn Thị Th số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) vào ngày 15 tháng 3 năm 2023 (dương lịch)

3. *Về án phí*:

3.1.Anh Tạ Tiến H và chị Đỗ Thị L liên đới phải chịu 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Ông Chu Bá D được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, nên Tòa án không xem xét đối với tiền tạm ứng án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS nhân dân huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

Bùi Thị Hương